

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NAM ĐỊNH
Số: 174 /BC - CĐSPND

V/v Báo cáo các nội dung thực hiện các qui chế công khai đối với các cơ sở giáo dục đại học theo qui định tại Thông tư 09/2009/TT - BGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 02 tháng 8 năm 2012

Kính gửi: Bộ giáo dục và đào tạo

Trường Cao đẳng sư phạm Nam Định báo cáo các nội dung thông báo qui định tại Thông tư 09/2009/TT - BGDĐT:

- Công khai cam kết chất lượng đào tạo theo biểu mẫu 20
 - Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế giáo dục cao đẳng, năm học 2010 - 2011 theo biểu mẫu 21
 - Công khai cơ sở vật chất của trường, năm 2011 theo biểu mẫu 22
 - Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên nhà trường, năm học 2011-2012 theo biểu mẫu 23
 - Công khai về kế hoạch tài chính nhà trường, năm 2011-2012
- (Có các văn bản cụ thể của các nội dung thông báo công khai kèm theo).

Nơi gửi:
- Như kính gửi
- Lưu: HCQT, KHCN, KT-KĐCLGD

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NAM ĐỊNH
Hiệu trưởng
(Đã ký)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo theo biểu mẫu 20

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
TRƯỜNG CĐSP NAM ĐỊNH

THÔNG B _ O

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường CĐSP Nam Định
năm học 2011 - 2012**

STT	Nội dung	Chia theo các hệ đào tạo và các chuyên ngành đào tạo
I	Điều kiện tuyển sinh	Đảm bảo (văn bản kèm theo)
II	Chương trình đào tạo mà cơ sở giáo dục thực hiện	Văn bản kèm theo
III	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	ng nghiêm túc, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần trên 80%
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của người học ở cơ sở giáo dục	Đầy đủ (văn bản kèm theo)
V	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Đầy đủ (biểu 22)
VI	Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục	Đảm bảo theo qui định của BGDĐT (biểu 21)
VII	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Cụ thể trong văn bản kèm theo (chuẩn đầu ra)
VIII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo	Ngành giáo dục và đào tạo ND

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NAM ĐỊNH
Hiệu trưởng

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường CĐSP Nam Định
Năm học 2011 - 2012

TT	Nội dung	Khóa học/ Năm tốt nghiệp	Số sinh viên nhập học	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)				Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường %
					Loại giỏi	Loại khá	TB khá	TB	
I	Đại học chính quy								
II	Cao đẳng chính quy								
a	Chương trình đại trà								
1	Ngành SP Toán	2011-2012	43	43	13	27	3	0	
2	Ngành SP Tin	2011-2012	39	38	5	26	7	0	
3	Ngành SP Hoá - Sinh	2011-2012	47	46	5	40	1	0	
4	Ngành SP Văn – Sử	2011-2012	41	40	10	27	3	0	
5	Ngành SP Âm nhạc	2011-2012	28	24	2	18	4	0	
6	Ngành SP Mỹ thuật	2011-2012	32	25	0	20	5	0	
7	Ngành SP Tiếng Anh K31	2011-2012	28	25	1	13	11	0	
	Ngành SP Tiếng Anh K30*		19	19	0	5	13	1	
8	Ngành SP GD Tiểu học	2011-2012	51	51	7	43	1	0	
9	Ngành CNTBTH	2011-2012	31	29	2	20	6	1	
b	Chương trình khác								
...	Ngành SP								
...	...								
III	Sau đại học								

* Có 19 sinh viên ngành SP Tiếng Anh khóa 2008 -2011 thi tốt nghiệp với khóa 2009 – 2012.

Nam Định, ngày 02 tháng 8 năm 2012
HIỆU TRƯỞNG

Chương trình giáo dục Đại học trình độ Cao đẳng

Giáo dục Tiểu học.	Ngành đào tạo: Giáo dục Tiểu học.
Sư phạm Sinh - Công nghệ	Ngành đào tạo: Sư phạm Sinh học.
Sư phạm Sinh – KTNN	
Sư phạm Sinh - Hóa	
Sư phạm Toán – Tin	Ngành đào tạo: Sư phạm Toán học.
Sư phạm Lý – KTCN	Ngành đào tạo: Sư phạm Vật lý.
Sư phạm Hóa - Sinh	Ngành đào tạo: Sư phạm Hóa học.
Sư phạm Văn – Địa	Ngành đào tạo: Sư phạm Ngữ văn.
Sư phạm Văn – GD&ĐT	
Sư phạm Văn – Sử	
Sư phạm Văn – Địa	
Sư phạm Tiếng Anh.	Ngành đào tạo: Sư phạm Tiếng Anh.
Giáo dục Mầm non.	Ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non.
Giáo dục Thể chất.	Ngành đào tạo: Giáo dục Thể chất.
Công nghệ thiết bị trường học.	Ngành đào tạo: Công nghệ thiết bị trường học.
Sư phạm Âm nhạc	Ngành đào tạo: Sư phạm Âm nhạc.
Sư phạm Mỹ thuật	Ngành đào tạo: Sư phạm Mỹ thuật
Sư phạm Tin học	Ngành đào tạo: Sư phạm Tin học.

Chi tiết đăng trên Website của trường:

<http://www.cdspnd.edu.vn/?ID=20&result=news>

Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo

1. Sư phạm Toán, trình độ cao đẳng.
2. Sư phạm Tin, trình độ cao đẳng.
3. Sư phạm Toán - Tin, trình độ cao đẳng.
4. Sư phạm Vật lý – Kỹ thuật công nghiệp, trình độ cao đẳng.
5. Sư phạm Hoá - Sinh, trình độ cao đẳng.
6. Sư phạm Sinh - Kỹ thuật nông nghiệp, trình độ cao đẳng.
7. Sư phạm Sinh – Hóa, trình độ cao đẳng.
8. Sư phạm Văn - Sử, trình độ cao đẳng.
9. Sư phạm Văn - Địa, trình độ cao đẳng.
10. Sư phạm Văn – Giáo dục công dân
11. Sư phạm Tiếng Anh, trình độ cao đẳng.
12. Sư phạm Âm nhạc, trình độ cao đẳng.
13. Sư phạm Mỹ thuật, trình độ cao đẳng.
14. Giáo dục Thể chất, trình độ cao đẳng.
15. Giáo dục Tiểu học, trình độ cao đẳng.
16. Giáo dục Mầm non, trình độ cao đẳng.
17. Công nghệ thiết bị trường học, trình độ cao đẳng.

Chi tiết đăng trên Website của trường:

<http://www.cdspnd.edu.vn/?ID=24&result=news>

Tuyển sinh năm học 2011 - 2012

1. Đào tạo cao đẳng hệ chính quy. Chỉ tiêu: 500. Phương thức tuyển: Xét tuyển

Ngành đào tạo	Mã ngành	Khối thi	Chỉ tiêu	Ghi chú
* Cao đẳng chính quy				
- Sư phạm Toán (Toán - Lý)	01	A	50	- Vùng tuyển sinh: Các ngành đào tạo có ngân sách chi tuyển thí sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Nam Định
- Sư phạm Tin học	02	A	40	
- Sư phạm Sinh (Sinh-KTNN)	03	B	40	- Phương thức TS: Trường không tổ chức thi mà xét tuyển dựa vào kết quả thi tuyển sinh đại học năm 2012 theo đề thi chung của Bộ GD&ĐT và hồ sơ dự tuyển của thí sinh
- Sư phạm Văn-Công tác Đội	04	C	50	
- Sư phạm Tiếng Anh	05	D ₁	40	- Trường không tổ chức thi năng khiếu (khối N,M,T) mà xét tuyển thí sinh thi đại học ở những trường có thi văn hóa theo đề chung của Bộ GD&ĐT.
- Sư phạm Âm nhạc	06	N	40	
- Giáo dục Tiểu học	07	D ₁	50	- Điểm xét tuyển theo ngành và khối thi. Riêng ngành sư phạm Tiếng Anh, môn Tiếng Anh hệ số 2
- Giáo dục Mầm non	08	M	50	
- Giáo dục thể chất	09	T	40	- Chỗ ở trong ký túc xá: Đáp ứng yêu cầu
* GD Mầm non liên thông từ TCCN			100	

2. Đào tạo trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy. Chỉ tiêu: 300.

Điện thoại ban tuyển sinh: 0350. 3636599

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NAM ĐỊNH

Biểu mẫu 22

(Kèm theo công văn số 7510/BGDĐT-KHTC ngày 9 tháng 11 năm 2010
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

THÔNG BÁO
Công khai cơ sở vật chất của Cao đẳng sư phạm Nam Định
năm học 2011-2012

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
I	Diện tích đất đai	<i>ha</i>	3,1755
II	Diện tích sàn xây dựng		10.344
1	Giảng đường		
	Số phòng	<i>phòng</i>	42
	Tổng diện tích	<i>m²</i>	2607
2	Phòng học máy tính		
	Số phòng	<i>phòng</i>	4
	Tổng diện tích	<i>m²</i>	158
3	Phòng học ngoại ngữ		
	Số phòng	<i>phòng</i>	1
	Tổng diện tích	<i>m²</i>	79
4	Thư viện	<i>m²</i>	1700
5	Phòng thí nghiệm		
	Số phòng	<i>phòng</i>	6
	Tổng diện tích	<i>m²</i>	340
6	Xưởng thực tập, thực hành		
	Số phòng	<i>phòng</i>	3
	Tổng diện tích	<i>m²</i>	150
7	Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý		
	Số phòng	<i>phòng</i>	80
	Tổng diện tích	<i>m²</i>	3795
8	Diện tích nhà ăn của cơ sở đào tạo	<i>m²</i>	180
9	Diện tích khác:		
	Diện tích hội trường	<i>m²</i>	250
	Diện tích nhà văn hóa	<i>m²</i>	100
	Diện tích nhà thi đấu đa năng	<i>m²</i>	1064
	Diện tích bể bơi	<i>m²</i>	0
	Diện tích sân vận động	<i>m²</i>	15000

Nam Định, ngày 02 tháng 8 năm 2012
HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NAM ĐỊNH

Biểu mẫu 23

(Kèm theo công văn số 7510/BGDĐT-KHTC ngày 9 tháng 11 năm 2010
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu
của Cao đẳng sư phạm Nam Định năm học 2011-2012**

Đơn vị tính: Người

S T T	Nội dung	Tổng số	Trong đó chia ra					
			Giáo sư	Phó Giáo sư	TSKH ,T.sỹ	Thạc sĩ	Cử nhân	khác
	Tổng số	169			2	49	95	23
1	Khoa Tự nhiên	35				12	22	1
2	Khoa Xã hội	14				10	3	1
3	Khoa Tiểu học - Mầm non	14				4	10	
4	Khoa Tiếng nước ngoài	13				3	10	
5	Khoa CBQLGD	3					3	
6	Âm nhạc - Mỹ thuật	11					11	
7	Lý luận chính trị	9				2	7	
8	Thể dục - Quân sự	10				1	9	
9	Tâm lý - Giáo dục	9				6	3	
10	Giảng viên kiêm nhiệm	24			2	10	12	
	...							

Ghi chú: Các TSKH và tiến sỹ nếu đã tính trong số giáo sư và phó giáo sư thì không tính trùng trong cột 5 nữa.

Nam Định, ngày 02 tháng 8 năm 2012
HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NAM ĐỊNH

Biểu mẫu 24

(Kèm theo công văn số 7510 /BGDDT-KHTC ngày 9 tháng 11 năm 2010
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

THÔNG BÁO

Công khai tài chính của Cao đẳng sư phạm Nam Định

Năm 2011

		Đơn vị	Số lượng
I	Học phí hệ chính quy chương trình đại trà năm học 2010-2011	<i>Triệu đồng/năm</i>	
1	Tiến sỹ		
2	Thạc sỹ		
3	Đại học		
4	Cao đẳng	0	0
II	Học phí hệ chính quy chương trình khác năm học 2010-2011	<i>Triệu đồng/năm</i>	
1	Tiến sỹ		
2	Thạc sỹ		
3	Đại học		
4	Cao đẳng	0	0
...	...		
III	Học phí hệ vừa làm vừa học tại trường năm học 2010-2011	<i>Triệu đồng/năm</i>	
1	Tiến sỹ		
2	Thạc sỹ		
3	Đại học		
4	Cao đẳng	2,2	350
IV	Tổng thu năm 2011	<i>Tỷ đồng</i>	15,678
1	Từ Ngân sách		14,655
2	Từ học phí, lệ phí		0,123
3	Từ NCKH và chuyên giao công nghệ		0
4	Từ nguồn khác.		0,900

Nam Định, ngày 02 tháng 8 năm 2012

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NAM ĐỊNH

BIỂU TỔNG HỢP

Một số thông tin công khai của Cao đẳng sư phạm Nam Định

Năm học 2011-2012

(Kèm theo công văn số 7510 /BGDDT-KHTC ngày 9 tháng 11 năm 2010
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- Địa chỉ website: cdspond.edu.vn/

- Đường Link:

TT	Thông tin	Đơn vị	Số lượng
1	Số ngành trường đang đào tạo	<i>Ngành</i>	14
2	Số ngành đã công bố chuẩn đầu ra	<i>Ngành</i>	14
3	Diện tích đất của trường	<i>Ha</i>	3,175
4	Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo:	<i>m2</i>	5.627
4.1	<i>Diện tích phòng học các loại</i>	-	2.607
4.2	<i>Diện tích thư viện</i>	-	1.700
4.3	<i>Diện tích phòng thí nghiệm</i>	-	340
4.4	<i>Diện tích nhà xưởng thực hành</i>	-	150
5	Diện tích sàn xây dựng ký túc xá của trường	<i>m2</i>	3.795
6	Tổng số giảng viên cơ hữu, hợp đồng dài hạn:	<i>Người</i>	142
7	Số SV chính quy quy đổi/GV cơ hữu quy đổi	<i>SV quy đổi</i>	18/1
8	Tỷ lệ lệ giảng viên cơ hữu từ thạc sỹ trở lên	<i>%</i>	51
9	Mức học phí hệ chính quy năm 2010-2011:	<i>Tr. đồng/năm</i>	
9.4	<i>Cao đẳng</i>	2,2	350
9.5	<i>Trung cấp</i>	3,0	32
10	Tổng thu năm 2011	<i>Tỷ đồng</i>	15,678
10.1	<i>Từ Ngân sách</i>		14,655
10.2	<i>Từ học phí, lệ phí</i>		0,123
10.3	<i>Từ NCKH và chuyển giao công nghệ</i>		0
10.4	<i>Từ nguồn khác.</i>		0,900

Ghi chú

- Hệ số quy đổi về giảng viên quy đổi ở trường cao đẳng: Tiến sỹ=1,5; Thạc sỹ=1,3; Cử nhân=1.

- Hệ số quy đổi về sinh viên quy đổi ở trường cao đẳng=0,8.

- Hệ số quy đổi về sinh viên quy đổi ở trường cao đẳng: Cao đẳng=1.

Nam Định, ngày 02 tháng 8 năm 2012

HIỆU TRƯỞNG